

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 6

NĂM HỌC: 2020 - 2021

STT	Lớp mới	Họ và Tên	Ghi chú
1	6A1	Nguyễn Ngọc Trường An	
2	6A2	Phan Nguyễn Bình An	
3	6A3	Trần Ngọc Hoàng An	
4	6A6	Trương Nguyễn Hòa An	
5	6A5	Nguyễn Hoàng Uyên Ân	
6		Dương Bảo Anh	
7	6A7	Đinh Thị Kim Anh	
8	6A8	Phạm Lê Trúc Quỳnh Anh	
9	6A1	Lâm Nguyễn Quỳnh Anh	
10	6A1	Trần Lê Nhã Anh	
11	6A1	Nguyễn Trương Vân Anh	
12	6A2	Phạm Quỳnh Anh	
13	6A2	Lữ Ái Gia Anh	
14	6A8	Phạm Trung Hải Anh	
15	6A3	Lê Mai Anh	
16	6A4	Bùi Phan Tú Anh	
17	6A8	Tôn Nữ Quế Anh	
18	6A5	Nguyễn Vi Anh	
19	6A5	Nguyễn Lâm Anh	
20	6A7	Nguyễn Kim Anh	
21	6A8	Nguyễn Tuấn Anh	
22	6A4	Vũ Nguyễn Gia Bắc	
23	6A3	Nguyễn Đăng Tường Bách	
24	6A1	Trần Lê Gia Bảo	
25	6A1	Văn Tôn Bảo	
26	6A2	Nguyễn Phan Thiên Bảo	
27	6A3	Hoàng Lê Minh Bảo	
28	6A4	Hồ Gia Bảo	
29	6A6	Lưu Gia Bảo	
30	6A2	Nguyễn Trần Như Các	
31	6A2	Lê Ngọc Minh Châu	
32	6A4	Lê Nguyễn Quỳnh Chi	
33	6A3	Trần Chí Công	
34	6A1	Đoàn Việt Cường	
35	6A4	Ngô Quốc Cường	
36	6A3	Hồ Minh Đăng	
37	6A7	Lê Trường Minh Đăng	
38	6A4	Phan Thành Danh	
39	6A3	Dương Quốc Đạt	
40	6A8	Lê Thành Đạt	

STT	Lớp mới	Họ và	Tên	Ghi chú
41	6A7	Trần Huỳnh	Đức	
42	6A7	Trần Ngọc	Đức	
43	6A8	Nguyễn Thị Kim	Dung	
44	6A4	Vũ Nguyễn Hoàng	Dũng	
45	6A5	Nguyễn Trần Ánh	Dương	
46	6A1	Trần Lê Quang	Duy	
47	6A2	Nguyễn Bảo	Duy	
48	6A8	Kiều Lê Bảo	Duy	
49	6A4	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Duyên	
50	6A7	Nghiêm Hoàng	Giang	
51	6A3	Hoàng Việt	Hà	
52	6A4	Nguyễn Thanh	Hải	
53	6A6	Thái Gia	Hân	
54	6A1	Lý Gia	Hân	
55	6A2	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	
56	6A6	Huỳnh Lê Gia	Hân	
57	6A3	Nguyễn Ngọc Phương	Hân	
58	6A5	Liêu Khả	Hân	
59	6A5	Nguyễn Hoàng Ngọc	Hân	
60	6A6	Khâu Nguyễn Gia	Hân	
61	6A6	Quách Hoàng Gia	Hân	
62	6A8	Dương Lê Gia	Hân	
63	6A8	Huỳnh Gia	Hân	
64	6A6	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	
65	6A7	Lê Ngũ Bảo	Hân	
66	6A1	Mạch Trịnh Minh	Hạnh	
67	6A8	Bùi Gia	Hào	
68	6A4	Nguyễn Kim Phúc	Hậu	
69	6A6	Huỳnh Minh	Hiền	
70	6A3	Hoàng Nguyễn Minh	Hiếu	
71	6A3	Huỳnh Trọng	Hiếu	
72	6A4	Lê Huỳnh	Hiếu	
73	6A4	Lê Đình Kiến	Hòa	
74	6A3	Trần Phi	Hoàng	
75	6A7	Đỗ Lê Ngọc	Hoàng	
76	6A6	Nguyễn Ngọc Thu	Hồng	
77	6A4	Nguyễn Thị Thanh	Hợp	
78	6A3	Ngô Hoàng Gia	Huân	
79	6A4	Nguyễn Phú	Hưng	
80	6A3	Huỳnh Mai	Hương	
81		Nguyễn Hoàng	Huy	
82	6A1	Lê Đức	Huy	
83	6A1	Nguyễn Trần Gia	Huy	
84	6A1	Lê Thế	Huy	
85	6A1	Nguyễn Anh	Huy	
86	6A2	Võ Vũ Xuân	Huy	

STT	Lớp mới	Họ và Tên	Ghi chú
87	6A2	Nguyễn Minh Huy	
88	6A3	Thái Thanh Huy	
89	6A4	Phan Nguyễn Minh Huy	
90	6A7	Nguyễn Minh Huy	
91	6A5	Lý Quang Huy	
92	6A5	Phạm Gia Huy	
93	6A7	Lưu Gia Huy	
94	6A2	Trần Gia Huy	
95	6A7	Phùng Nhã Huyền	
96	6A4	Đinh Anh Khải	
97	6A8	Phùng Diệu Khải	
98	6A1	Nguyễn Chí Khang	
99	6A1	Nguyễn Lâm Khang	
100	6A1	Võ Hoàng Khang	
101	6A3	Trần Lê Minh Khang	
102	6A4	Nguyễn Trần Bảo Khang	
103	6A5	Trần Nguyễn Phúc Khang	
104	6A5	Nguyễn Châu Minh Khang	
105	6A5	Diệp Duy Khang	
106	6A5	Lê Thái Khang	
107	6A6	Lưu Tuấn Khang	
108	6A7	Nguyễn Phúc Khang	
109	6A8	Phạm Nguyên Khang	
110	6A6	Trần Hoàng Gia Khang	
111	6A8	Trương Đình Vũ Khanh	
112	6A3	Trần Lê Minh Khanh	
113	6A3	Dương Ngọc Khánh	
114	6A5	Đặng Huy Khánh	
115	6A5	Phan Bảo Khánh	
116	6A3	Nông Vũ Gia Khánh	
117		Thân Đăng Khoa	
118	6A1	Viên Phúc Đăng Khoa	
119	6A2	Nguyễn Vũ Đăng Khoa	
120	6A2	Nguyễn Đoàn Tiên Khoa	
121	6A5	Nguyễn Đăng Khoa	
122	6A5	Nguyễn Đăng Khoa	
123	6A3	Hoàng Minh Khôi	
124	6A4	Nguyễn Trương Minh Khôi	
125		Nguyễn Tấn Khương	
126	6A4	Trịnh Bảo Khương	
127	6A7	Nguyễn Trung Kiên	
128	6A8	Châu Tuấn Kiệt	
129	6A1	Nguyễn Hữu Quỳnh Lam	
130	6A1	Lu Kiện Lâm	
131	6A2	Huỳnh Bảo Lâm	
132	6A3	Diệp Phúc Lâm	

STT	Lớp mới	Họ và Tên	Ghi chú
133	6A4	Phan Hồng Phong Lan	
134	6A2	Từ Gia Lập	
135	6A7	Đặng Ngọc Linh	
136	6A6	Cayas Trần Khánh Linh	
137	6A5	Trần Nguyễn Phương Linh	
138	6A6	Huỳnh Trường Lộc	
139	6A3	Nguyễn Duy Thiên Lộc	
140	6A6	Lê Phước Lộc	
141	6A7	Bùi Tấn Lộc	
142	6A4	Nguyễn Việt Long	
143	6A5	Cao Việt Long	
144	6A1	Bùi Nguyễn Xuân Mai	
145	6A1	Lai Ngọc Xuân Mai	
146	6A2	Đỗ Hoàng Xuân Mai	
147	6A2	Nguyễn Cao Xuân Mai	
148	6A2	Phạm Nguyễn Thanh Mai	
149	6A2	Lê Xuân Mai	
150	6A6	Cao Lê Gia Minh	
151	6A3	Nguyễn Tuệ Minh	
152	6A4	Hồ Đắc Như Minh	
153	6A5	Võ Hoàng Minh	
154	6A8	Hứa Chí Minh	
155	6A6	Vũ Văn Minh	
156	6A3	Phạm Ngọc My	
157	6A8	Nguyễn Thị Thúy My	
158	6A6	Lý Kim Mỹ	
159	6A4	Nguyễn Bảo Nam	
160	6A7	Tarmy Nasikil	
161	6A8	Phạm Ngọc Kim Ngân	
162	6A1	Phạm Nguyễn Hoàng Ngân	
163	6A8	Phan Kim Ngân	
164	6A8	Hà Mẫn Nghi	
165	6A2	Lê Xuân Nghi	
166	6A3	Nguyễn Phúc Xuân Nghi	
167	6A5	Nguyễn Trần Phương Nghi	
168	6A8	Lương Hữu Nghi	
169	6A3	Nguyễn Đình Tâm Nghi	
170	6A7	Phạm Ngọc Trung Nghĩa	
171	6A8	Phạm Trung Nghĩa	
172		Nguyễn Kim Ngọc	
173	6A2	Huỳnh Khánh Ngọc	
174	6A6	Lý Gia Ngọc	
175	6A7	Nguyễn Hồng Ngọc	
176	6A8	Trần Kim Ngọc	
177	6A1	Vu Phương Thảo Nguyên	
178	6A5	Nguyễn Phạm Phúc Nguyên	

STT	Lớp mới	Họ và	Tên	Ghi chú
179	6A5	Châu Anh	Nguyễn	
180	6A6	Nguyễn Vũ Khánh	Nguyễn	
181	6A6	Nguyễn Hoàng Kim	Nhật	
182	6A1	Trần Ánh	Nhi	
183	6A2	Huỳnh Tuyết	Nhi	
184	6A4	Trương Khả	Nhi	
185	6A5	Lý Bảo	Nhi	
186	6A5	Nguyễn Phan Quỳnh	Nhi	
187	6A5	Trần Vũ Phương	Nhi	
188		Trần Nhã	Nhi	
189	6A4	Nguyễn Ngọc Bảo	Nhi	
190	6A2	Nguyễn Võ Quỳnh	Như	
191	6A8	Bùi Lê Ngọc	Như	
192		Trần Nguyễn Thiên	Ơn	
193	6A6	Dương Võ Ngọc	Phát	
194	6A4	Nguyễn Thành	Phát	
195	6A5	Châu Thiên	Phát	
196	6A1	Trần Chí	Phong	
197	6A2	Dương Kim Hải	Phú	
198	6A5	Trần Thiên	Phú	
199	6A5	Nguyễn Võ Minh	Phú	
200	6A5	Nguyễn Hoàng Thiên	Phú	
201	6A6	Huỳnh Văn	Phú	
202	6A1	Trương Gia	Phúc	
203	6A3	Nguyễn Bảo	Phúc	
204	6A7	Nguyễn Nhật	Phúc	
205	6A6	Ngô Minh	Phúc	
206	6A2	Nguyễn Minh	Phúc	
207	6A1	Phạm Trần Thanh	Phương	
208	6A2	Vũ Hoàng Mai	Phương	
209	6A7	Lê Thị Thanh	Phương	
210	6A6	Trương Nguyễn Hòa	Phương	
211	6A8	Talibudeen Nguyễn	Phương	
212	6A4	Nguyễn Gia	Phương	
213	6A1	Nguyễn Thân Hoàng	Quân	
214	6A2	Hoàng Minh	Quân	
215	6A3	Huỳnh Minh	Quân	
216	6A3	Ông Phạm Minh	Quân	
217	6A4	Nguyễn Hoàng	Quân	
218	6A6	Trần Nguyên	Quân	
219	6A7	Từ Ngọc	Quý	
220	6A1	Trần Văn	Quý	
221	6A2	Đinh Thiên	Quý	
222	6A7	Nguyễn Sỹ	Quyền	
223	6A3	Vũ Ngọc Phương	Quỳnh	
224	6A4	Trịnh Phương	Quỳnh	

STT	Lớp mới	Họ và Tên	Ghi chú
225	6A5	Diệp Tú Quỳnh	
226	6A6	Nguyễn Ngọc Mỹ Quỳnh	
227	6A2	Lê Minh Sang	
228	6A5	Tạ Tấn Sang	
229	6A4	Nguyễn Huỳnh Thái Sơn	
230	6A8	Trần Anh Tâm	
231	6A5	Cao Nhật Minh Tâm	
232	6A1	Nguyễn Hà Minh Tâm	
233	6A3	Vũ Mai Thiện Tâm	
234	6A7	Trần Thanh Tâm	
235	6A8	Tô Ngọc Hà Tân	
236	6A7	Diệp Đình Tân	
237	6A8	Tổng Hữu Thắng	
238	6A5	Lai Cường Thắng	
239	6A5	Lê Quốc Thắng	
240	6A4	Phạm Duy Thắng	
241	6A1	Đặng Ngọc Thanh	
242	6A3	Nguyễn Chí Thành	
243	6A2	Lê Uyên Thảo	
244	6A3	Nguyễn Dạ Thảo	
245	6A4	Vũ Hương Thảo	
246	6A4	Trần Thị Phương Thảo	
247	6A8	Trần Ngọc Thanh Thảo	
248	6A6	Hồ Lê Thanh Thảo	
249	6A1	Trần Thiên Thảo	
250	6A3	Trần Bảo Thi	
251	6A2	Bùi Hữu Thiên	
252	6A1	Trần Nguyễn Ngọc Thiện	
253	6A2	Nguyễn Ngọc Thiện	
254	6A4	Phạm Nguyễn Minh Thiện	
255	6A6	Trần Lâm Quốc Thịnh	
256	6A3	Mai Quốc Thịnh	
257	6A1	Phan Nhựt Minh Thư	
258	6A2	Lê Dương Hoài Thương	
259	6A5	Lê Thị Kim Thúy	
260	6A7	Lương Gia Thụy	
261	6A1	Võ Thị Mỹ Tiên	
262	6A2	Nguyễn Ngọc Khánh Tiên	
263	6A4	Hoàng Ngọc Tiên	
264	6A2	Phan Nhật Tiến	
265	6A6	Huỳnh Minh Tiến	
266	6A1	Lê Nguyễn Ngọc Trâm	
267	6A7	Nguyễn Ánh Trâm	
268	6A3	Võ Ngọc Trâm	
269	6A4	Nguyễn Lê Khánh Trâm	
270	6A5	Phạm Ngọc Xuân Trang	

STT	Lớp mới	Họ và Tên	Ghi chú
271	6A3	Nguyễn Hoàng Trọng	Trí
272	6A5	Trương Quang Minh	Trí
273	6A5	Nguyễn Lê Minh	Trí
274	6A7	Trần Huỳnh	Trí
275	6A8	Từ Bảo	Trí
276	6A5	Nguyễn Mai Thu	Trình
277	6A7	Ngô Văn	Trọng
278	6A1	Phan Thị Thanh	Trúc
279	6A2	Trịnh Thị Thanh	Trúc
280	6A4	Dương Bảo	Trúc
281	6A5	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc
282	6A6	Nguyễn Anh	Trung
283	6A2	Lê Kim Sơn	Trường
284	6A1	Nguyễn Trần Anh	Tú
285	6A8	Viên Gia	Tuấn
286	6A3	Trần Võ Hoàng	Tuấn
287	6A7	Trần Minh	Tuấn
288	6A2	Huỳnh Gia	Tuệ
289	6A5	Dương Nguyễn Kim	Tuyền
290	6A5	Lê Thu	Tuyền
291	6A8	Bùi Trần Ngọc	Tuyền
292	6A6	Lê Kim	Tuyền
293	6A8	Phạm Phương	Uyên
294	6A4	Nguyễn Hoàng Lâm	Uyên
295	6A1	Nguyễn Ngọc Thanh	Vân
296	6A7	Lê Thanh	Vân
297	6A8	Bùi Khánh	Vi
298	6A6	Nguyễn Phạm Hoài	Vinh
299	6A5	Nguyễn Huỳnh Phi	Vũ
300	6A1	Trần Ngọc Mai	Vy
301	6A7	Đoàn Ngọc	Vy
302	6A2	Hoàng Nguyễn Tường	Vy
303	6A5	Nguyễn Lê Nhật	Vy
304	6A6	Nguyễn Phạm Bảo	Vy
305	6A7	Trần Ngọc Thảo	Vy
306	6A8	Nguyễn Thụy Phương	Vy
307	6A3	Thái Như	Ý
308	6A4	Trang Nguyễn Thiên	Ý
309	6A6	Nguyễn Hoàng Như	Ý
310	6A7	Huỳnh Ngọc Như	Ý
311	6A1	Phạm Hoàng	Yến
312	6A2	Lê Thị Hải	Yến
313	6A3	Vương Kim	Yến